

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 58/2018/HSST

Ngày: 22/6/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG, TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Lan

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vương Minh Tân và bà Lý Thuý Hà

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Dung - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Doanh - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 44/2018/HSST ngày 14 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 55/2018/QĐXXST - HS ngày 08/6/2018, đối với bị cáo:

Hoàng Anh T, sinh ngày 20/10/1993, tại Bắc Ninh.

Nơi cư trú: Khu Lãm Trại, phường Vân Dương, thành phố B, tỉnh B; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hoàng Đình Th, sinh năm 1972 và bà Trần Thị B, sinh năm 1976; Vợ con chưa có. Tiền sự: Không

Tiền án: - Bản án số 44/2012/ HSST ngày 30/7/2012 Toà án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương, xử phạt 30 tháng tù về tội: Lừa đảo chiếm đoạt tài sản (xe mô tô, trị giá 36.000.000đ) Chấp hành xong án phạt tù ngày 04/11/2014 (Chưa nộp án phí hình sự sơ thẩm, tiền án phí dân sự sơ thẩm.

- Bản án số 67/ 2017/ HSST ngày 22/5/2017 Toà án nhân dân quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội, xử phạt 01 năm tù về tội. Trộm cắp tài sản (tổng trị giá 4.500.000đ) ngày 14/11/2017 chấp hành xong án phạt tù.

* Nhân thân:

- Ngày 06/01/2012 Toà án nhân dân huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội. Xử phạt 08 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Trị giá 9.900.000đ. Chấp hành xong án phạt tù ngày 15/3/2012.

- Ngày 12/6/2018 Toà án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 5 (năm) năm 6 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

- Bị cáo bị bắt tạm giam trong vụ án Tàng trữ trái phép chất ma túy của cơ quan điều tra công an thành phố Bắc Ninh. Hiện đang tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh. Có mặt tại phiên tòa.

* Người bị hại: Chị Trần Thị S, sinh năm 1968

Địa chỉ: Thôn Tân Thành, xã Thái Long, thành phố T, tỉnh Q. Có mặt

* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Văn Tr

Địa chỉ: Thị trấn Na Dương, huyện Lộc B, tỉnh S (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 11 năm 2017 Hoàng Anh T thông qua mạng xã hội (Facebook và Zalo) làm quen với chị Trần Thị S, sinh năm 1968, cư trú tại thôn Tân Thành, xã Thái Long, thành phố T, tỉnh Q. Ngày 18/12/2017, Tuấn đi xe ô tô khách đến thành phố T gặp chị S, sau đó T thuê nhà nghỉ để gặp, tâm sự với chị S.

Khoảng 17 giờ ngày 20/12/2017, chị Sinh đến gặp và rủ Tuấn đi chợ mua đồ, chị S giao xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Anpha, biển số 22 B2 – 047.98 cho T điều khiển đi chợ tam cờ, thuộc tổ 9, phường Tân Quang, thành phố T; khi đến chợ, T đi vào gửi xe mô tô, cầm vé và chìa khoá xe rồi cùng chị S đi vào trong chợ, thấy chị S đang đi tìm mua đồ Tuấn đã nảy sinh ý định chiếm đoạt xe mô tô của chị S mang đi cầm đồ lấy tiền tiêu sài cá nhân, T quay ra chỗ gửi xe, trả vé rồi lấy xe mô tô điều khiển đi về thành phố B. Buổi sáng ngày 21/12/2017, T tháo vút biển số 22 B2 – 047.98 của xe (không nhớ địa điểm, nên cơ quan điều tra không có căn cứ truy tìm), sau đó điều khiển xe đi đến cửa hàng cầm đồ Hồng Ánh ở khu Lãm Trại, phường Vân Dương, thành phố B gặp anh Nguyễn Văn Tr ở khu 5B, thị trấn Na Dương, huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn (đang làm cho cửa hàng Hồng Ánh) hỏi vay số tiền 4.500.000đ và để lại xe mô tô làm tin, anh Tr đồng ý và cho T vay 4.500.000đ, số tiền này T đã tiêu sài cá nhân hết.

Sau khi mua đồ xong, chị S không thấy T nên đã điện thoại cho T nhưng không liên lạc được, chị S đi ra nhà gửi xe không thấy xe mô tô của mình nên đã đến Công an phường T trình báo. Ngày 08/3/2018 anh Nguyễn Văn Tr đã giao nộp xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Anpha, biển số 22 B1 – 047.98 cho cơ quan điều tra.

Tại kết luận số 164 ngày 16/01/2018 của hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Tuyên Quang, kết luận. Xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Wave Anpha biển số 22 B2 – 047.98, giá trị còn lại 13.600.000đ.

Ngày 19/3/2018, Cơ quan điều tra trả xe mô tô trên cho bị hại Trần Thị S, chị S không yêu cầu đề nghị gì.

Phần dân sự: Chị Trần Thị S, anh Nguyễn Văn Tr không yêu cầu đề nghị gì.

Từ nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 44/ CT- VKS - TP ngày 11 tháng 5 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang đã truy tố bị cáo Hoàng Anh T

về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản theo điểm g khoản 2 Điều 175 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, kết thúc phần xét hỏi Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hoàng Anh T phạm tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản. Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 175, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình Sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Anh Tuấn từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm tù. Về hình phạt bổ sung: không áp dụng đối với bị cáo (*bản thân bị cáo không có tài sản*).

Về vật chứng: Ngày 19/3/2018 Cơ quan điều tra trả xe mô tô trên cho bị hại Trần Thị Sinh, chị Sinh không yêu cầu đề nghị gì do vậy HĐXX không xem xét.

Về dân sự: Chị Trần Thị S không yêu cầu đề nghị gì, do vậy đề nghị HĐXX không xem xét.

Anh Nguyễn Văn Tr, không yêu cầu đề nghị gì, do vậy đề nghị HĐXX không xem xét.

Ngoài ra, kiểm sát viên còn đề nghị HĐXX tuyên quyền kháng cáo và buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Tại phiên tòa, bị cáo tiếp tục khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, nội dung khai báo của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, không có tình tiết gì mới; bị cáo nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, không có ý kiến tranh luận và cũng không có ý kiến gì để bào chữa cho hành vi phạm tội của mình.

Kết thúc phần tranh luận, bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tuyên Quang, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; tại phiên tòa, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn khi thực hành quyền công tố. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo tiếp tục khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ ngày 20/12/2017 tại

tổ 9, phường Tân Quang, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang. Hoàng Anh T đã có hành vi Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Wave Anpha, biển số 22 B2 – 047.98, trị giá 13.600.000đ (mười ba triệu sáu trăm nghìn đồng) của chị Trần Thị S tại thôn Tân Thành, xã Thái Long, thành phố T, tỉnh Q.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu của người khác về tài sản, gây mất trật tự trị an tại địa phương, do vậy cần có mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về mức án mà Viện kiểm sát đề nghị, Hội đồng xét xử xét thấy là phù hợp, có cơ sở để chấp nhận.

Đối với anh Nguyễn Văn Tr, khi cho bị cáo vay số tiền 4.500.000đ và để lại xe mô tô làm tin, nhưng không biết là tài sản do phạm tội mà có nên HĐXX không xem xét xử lý.

[7] Về vật chứng: Ngày 19/3/2018 Cơ quan điều tra trả xe mô tô trên cho bị hại Trần Thị Sinh, chị Sinh không yêu cầu đề nghị gì do vậy HĐXX không xem xét.

[8] Về dân sự: Chị Trần Thị S, anh Nguyễn Văn Tr không yêu cầu đề nghị gì nên HĐXX không xem xét.

[9] Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[10] Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: điểm g khoản 2 Điều 175, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình Sự.

Tuyên bố: Bị cáo **Hoàng Anh T** (tên gọi khác Hoàng Đình Th) phạm tội "*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*".

Xử phạt bị cáo **Hoàng Anh T** (tên gọi khác Hoàng Đình Th) **02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành bản án.

Căn cứ: Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Về án phí: Bị cáo Hoàng Anh T phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí Hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên

quan vắng mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh TQ;
- VKSND tỉnh TQ
- VKS ND thành phố;
- Công an thành phố;
- Chi cục THADS thành phố;
- Sở Tư pháp TQ;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Người tham gia tố tụng ;
- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Ngọc Lan

